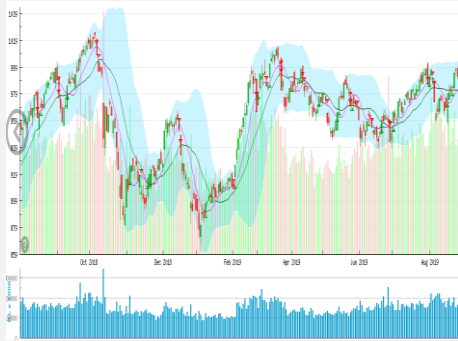


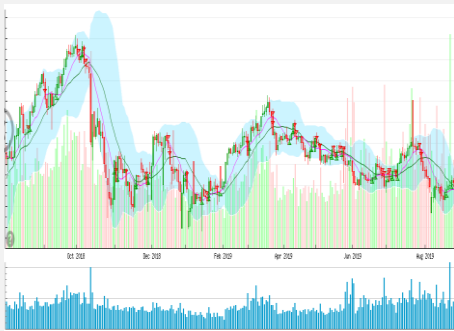
Vn-index
982,88 -0,96% ↑ 101 61 ↓ 206



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường giảm điểm theo đà giảm chung của chứng khoán thế giới. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, GAS, VNM, VHM là tác nhân kéo chỉ số và thị trường chung xuống. Mặc dù điểm số có lúc giảm khá mạnh lên đến gần 15 điểm, tuy nhiên hiện tượng bán tháo không diễn ra. Những cổ phiếu có câu chuyện riêng hoặc triển vọng KQKD tốt như nhóm khu công nghiệp, hạ tầng viễn thông vẫn trong xu thế tăng suốt vài tháng qua bất chấp diễn biến của thị trường cũng như tình hình chứng khoán quốc tế. Những nhóm khác như ngân hàng, bất động sản dầu khí vẫn đang trong xu thế giảm kéo dài và nếu xuất hiện nhịp hồi phục ở những nhóm này thì nhịp hồi đó thường kém bền vững. Thị trường đang trong giai đoạn khó khăn, cơ hội trading là tương đối khó khăn vào thời điểm hiện tại.

Hnx-index
102,81 -0,43% ↑ 61 45 ↓ 82



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo cây nến rút chân phản ứng với ngưỡng Ma10(984,38) và Ma20(981) cho thấy lực bắt đáy tốt khi Vnindex chạm 2 ngưỡng trên. Tuy vậy với 2 phiên giảm vừa qua mô hình 2 đỉnh đã hình thành, xác suất để Vnindex vượt được 2 đỉnh trên khá thấp. Mặt khác những chỉ báo động lượng khác như RSI, MFI hướng xuống sau chuỗi hồi phục cho thấy xác suất điều chỉnh giảm đang cao hơn ở thời điểm hiện tại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường đang bước vào vùng giao dịch khó khăn khi mà nhiều nhóm Cp được dòng tiền ưa thích như nhóm ngân hàng, bất động sản, thép vẫn nằm trong xu thế giảm kéo dài. Trong khi những nhóm bất động sản khu công nghiệp, cao su, viễn thông đã tăng khá mạnh nhưng hầu hết đều không đến từ HDKD cốt lõi. Do đó VFS nhận định đà tăng trên sẽ kém bền vững và rủi ro lớn sẽ thuộc về những nhà đầu tư chậm chân hưng phấn mua đuổi những cổ phiếu trên, hoặc bắt đáy sớm khi nhóm cổ phiếu trên đảo chiều trở lại.

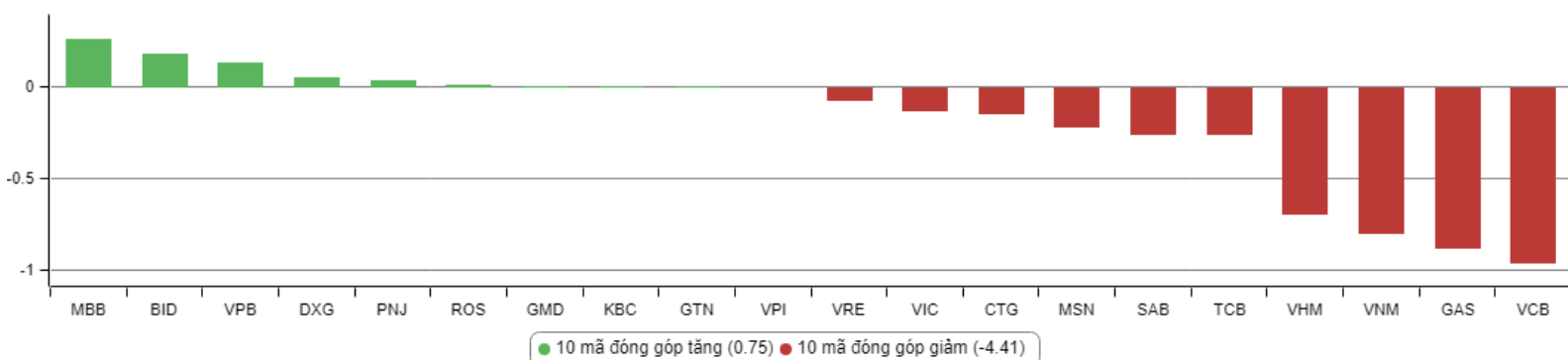
Do đó chiến lược phù hợp lúc này là canh hạ dần tỷ trọng những nhóm cổ phiếu trên mỗi khi thị trường hồi phục. Theo VFS, Nhóm cảng biển như DVP, TCW, TCL là nhóm vừa bước vào đà tăng với kết quả kinh doanh khá ổn định trong những năm qua với mức định giá khá hấp dẫn là những cơ hội khả quan trong thị trường hiện tại cho cả những giao dịch ngắn và dài hạn.

Nhà đầu tư giá trị có thể chú ý thêm vào một số mã như C21, ADC cho mục tiêu dài hạn.

Hạn chế giao dịch tại những nhóm ngân hàng, bất động sản, xây dựng, nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



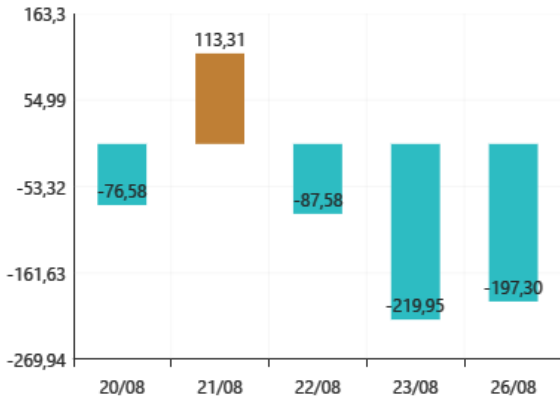
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
50	MSN	76	75,5	09/08/2019	85	67,5	-	-	-	Chưa chốt
51	DVP	44,85	44	13/08/2019	54	42	-	-	-	Chưa chốt
52	FPT	53,7	52,8	20/08/2019	60	47	-	-	-	Chưa chốt

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG	-	5,1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	-	8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	-	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC	-	12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	-	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC	-	36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC	-	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC	-	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR	-	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

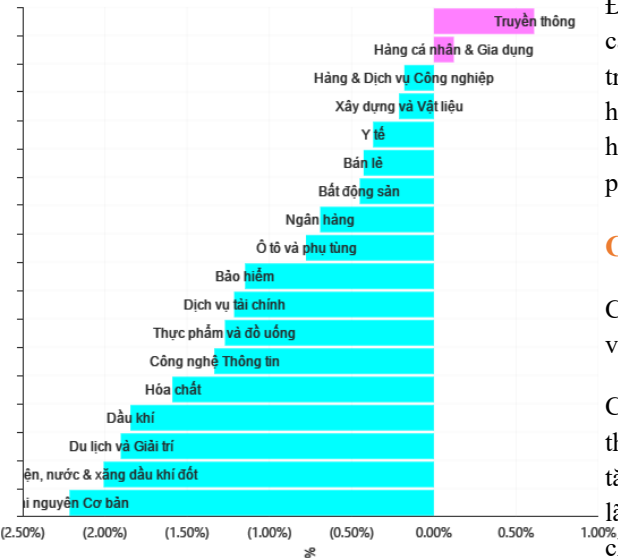
GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 Giá trị bán ròng (Tỷ VND)
FiinPro

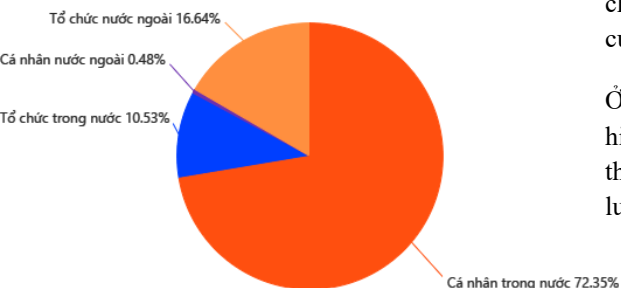
TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



FiinPro

GIAO DỊCH THEO LOẠI

Tổng GTGD (Mua + Bán)



Rủi ro hệ thống từ... "siết" đầu tư trái phiếu doanh nghiệp

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) vừa có văn bản yêu cầu các NHTM kiểm soát rủi ro trong hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

Siết đầu tư trái phiếu doanh nghiệp

NHNN Việt Nam cho biết, qua quản lý nhà nước về hoạt động ngân hàng trong các tháng đầu năm 2019 cho thấy hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của các NHTM còn tiềm ẩn rủi ro, khi một số ngân hàng có số dư đầu tư trái phiếu doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản và tiếp tục tăng nhanh. Đặc biệt, số dư đầu tư trái phiếu vào lĩnh vực xây dựng, bất động sản (BDS) lớn khi thị trường BDS chưa phục hồi vững chắc, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn...

Vì vậy, để đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, NHNN yêu cầu các NHTM phải rà soát các quy định nội bộ, đảm bảo ban hành đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, các quy định nội bộ liên quan đến hoạt động mua trái phiếu doanh nghiệp phù hợp với đặc điểm kinh doanh của ngân hàng và theo đúng quy định tại Thông tư 22/2016/TT-NHNN quy định việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua trái phiếu doanh nghiệp và các quy định của pháp luật về giới hạn, hạn chế đảm bảo an toàn...

Đặc biệt, các NHTM không được mua trái phiếu doanh nghiệp, trong đó có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của doanh nghiệp phát hành; phải kiểm soát chặt chẽ hoạt động đầu tư trái phiếu có mục đích đầu tư vào các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực kinh doanh BDS hoặc tăng quy mô vốn của tổ chức phát hành hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh BDS để hạn chế rủi ro... NHNN nhấn mạnh, sẽ xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

Cuộc đua lãi suất đã tới 10%

Các ngân hàng tiếp tục tăng lãi suất huy động, phát hành thêm trái phiếu để cạnh tranh hút vốn.

Có thể thấy chưa khi nào thị trường huy động kỳ hạn dài lại sôi động và nhộn nhịp đến như thế với mức lãi suất ngày càng tăng cao. Mới đây, hàng loạt ngân hàng triển khai điều chỉnh tăng lãi suất ở kỳ hạn dài. Chẳng hạn, Ngân hàng Bản Việt phát hành chứng chỉ tiền gửi với lãi suất 24 tháng khoảng 9,5%/năm và kỳ hạn 60 tháng lên đến 10,2%. Mức lãi suất này thậm chí cao hơn cả mức lãi suất gửi tiết kiệm tối đa tại ngân hàng này là 8,6%/năm.

Ngay sau đó, nhiều ngân hàng khác cũng đua theo. Chẳng hạn, ABBank điều chỉnh mức lãi suất lên cao nhất là 8,5%, SHB khoảng 8,2%/năm. Tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của VIB tăng lên mức 8,3%/năm, trước đó vào đầu tháng 8 ngân hàng này đưa ra sản phẩm chứng chỉ tiền gửi kỳ hạn 61 tháng với lãi suất 9,1%/năm. Ngày càng nhiều ngân hàng tham gia vào cuộc đua tăng lãi suất, trong đó có VPBank, HDBank hay Việt Á.

Ở góc độ khác, có một tín hiệu mới là lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng tại BIDV và VietinBank hiện đã tăng lên mức 7%, cao hơn so với mức 6,8-6,9% trước đó. Các ngân hàng quốc doanh thường có lãi suất huy động thấp hơn bình quân mặt bằng chung, nhưng vẫn huy động được lượng lớn tiền gửi.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
08/26/2019	VN30F1909	-0,26%	881,50	885,80	880,80	885,50	76.157	6.729,45
08/26/2019	VN30F1912	-0,33%	880,80	882,00	879,00	881,10	99	8,72
08/26/2019	VN30F2003	-0,45%	881,00	882,30	879,70	882,00	54	4,76
08/26/2019	VN30F1909	-0,26%	881,50	885,80	880,80	885,50	76.157	6.729,45

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DBD	47,05	6,93%	1.056.830		HRC	41,9	-6,99%	10	
CMX	33,4	6,88%	157.160		HVX	2,93	-6,98%	2.360	
HVG	3,11	6,87%	799.300		FTM	13,4	-6,94%	580	
RIC	6,71	6,85%	1.410		TCO	9,17	-6,90%	10	
DHM	4,7	6,82%	610		HOT	37,1	-6,90%	50	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
ACM	0,5	25%	987.900		HKB	0,6	-14,29%	6.000	
SPI	0,9	12,50%	49.000		VAT	1,8	-10%	3.700	
KHS	13,5	9,76%	12.000		KSQ	1,8	-10%	2.100	
ALT	17	9,68%	100		DST	0,9	-10%	93.900	
BBS	10,3	9,57%	100		VIG	0,9	-10%	63.400	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
NVL	62	0,00%	23.957.170	E1VFN30	14,85	-0,67%	-82.919.659
VIC	124,8	-0,16%	15.757.640	HPG	22,8	-2,56%	-33.313.440
KBC	15,65	0,97%	6.087.380	GAS	101,5	-2,40%	-21.478.580
SAB	273,4	-0,80%	4.209.430	VJC	132	-1,49%	-13.945.580
VHM	85,9	-1,26%	3.855.960	SSI	21,6	-3,14%	-13.489.670

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.